Lab6-CSDL

Bài 1 (4 điểm) Viết các câu truy vấn sau:

a.Hiển thị tất cả thông tin có trong 2 bảng Hoá đơn và Hoá đơn chi tiết gồm các cột sau: maHoaDon, maKhachHang, trangThai, maSanPham, soLuong, ngayMua

-- 1a…cách 1 dùng Where

Select hoadon.maHoaDon, maKhachHang, trangthai, maSanPham, soLuong, ngayMuaHang

From hoadon, hoadonchitiet

Where hoadon.maHoaDon = hoadonchitiet.maHoaDon;

-- 1a…cách 2 dùng Where

Select hd.maHoaDon, maKhachHang, trangthai, maSanPham, soLuong, ngayMuaHang

From hoadon hd, hoadonchitiet hdct

Where hd.maHoaDon = hdct.maHoaDon;

b.Hiển thị tất cả thông tin có trong 2 bảng Hoá đơn và Hoá đơn chi tiết gồm các cột sau: maHoaDon, maKhachHang, trangThai, maSanPham, soLuong, ngayMua với điều kiện maKhachHang = ‘KH001’

-- 1B…cách 1 dùng Where

Select hoadon.maHoaDon, maKhachHang, trangthai, maSanPham, soLuong, ngayMuaHang

From hoadon, hoadonchitiet

Where hoaddon.maHoaDon = hoadonchitiet.maHoaDon

AND hoadon.maKhachHang = ‘KH001’ ;

-- 1B…cách 2 dùng Where

Select hd.maHoaDon, maKhachHang, trangthai, maSanPham, soLuong, ngayMuaHang

From hoadon hd, hoadonchitiet hdct

Where hd.maHoaDon = hdct.maHoaDon

AND hoadon.maKhachHang = ‘KH001’;

c.Hiển thị thông tin từ 3 bảng Hoá đơn, Hoá đơn chi tiết và Sản phẩm gồm các cột sau: maHoaDon, ngayMua, tenSP, donGia, soLuong mua trong hoá đơn, thành tiền. Với thành tiền= donGia\* soLuong

-- 1C…cách 1 dùng Where

Select hoadon.maHoaDon, ngayMuaHang, tenSP, dongia, hoadonchitiet.soLuong,

dongia\*hoadonchitiet.soLuong as ‘THÀNH TIỀN’

From hoadon, hoadonchitiet, sanpham

Where hoadon.maHoaDon = hoadonchitiet.maHoaDon

and sanpham.maSanPham = hoadonchitiet.maSanPham;

-- 1C cách 2 dùng INNER JOIN

Select hoadon.maHoaDon, ngayMuaHang, tenSP, dongia, hoadonchitiet.soLuong,

dongia\*hoadonchitiet.soLuong as ‘THÀNH TIỀN’

From hoadon INNER JOIN hoadonchitiet

ON hoadon.maHoaDon = hoadonchitiet.maHoaDon

INNER JOIN SANPHAM

ON sanpham.maSanPham = hoadonchitiet.maSanPham;

d.Hiển thị thông tin từ bảng khách hàng, bảng hoá đơn, hoá đơn chi tiết gồm các cột: họ và tên khách hàng, email, điện thoại, mã hoá đơn, trạng thái hoá đơn và tổng tiền đã mua trong hoá đơn. Chỉ hiển thị thông tin các hoá đơn chưa thanh toán

e.Hiển thị maHoaDon, ngàyMuahang, tổng số tiền đã mua trong từng hoá đơn. Chỉ hiển thị những hóa đơn có tổng số tiền >=500.000 và sắp xếp theo thứ tự giảm dần của cột tổng tiền.

-- 1D.

Select concat(hovatenLot,” ”,ten) as ten, email, dienThoai, hd.maHoaDon, trangthai, ct.maSanPham,(donGia\*ct.soLuong) as thanhtien

From khachhang kh inner join hoadon hd

On kh.maKhachhang=hd.maKhachHang

inner join hoadonchitiet ct

On hd.maHoaDon=ct.maHoaDon

Inner join sanpham sp

On ct.maSanPham=sp.maSanPham

Where hd.trangThai like ‘chưa thanh toán’;

-- 1E.

Select hd.maHoaDon, hd.ngayMuaHang,

sum(sp.donGia \* hdct.soLuong) as ‘Thành Tiền’

from hoadon hd inner join hoadonchitiet hdct

on hd.maHoaDon = hdct.maHoaDon

inner join sanpham sp

on sp.maSanPham = hdct.maSanPham

group by hd.maHoaDon

having sum(sp.donGia \* hdct.soLuong) >=500000;

Bài 2 (4 điểm) Viết các câu truy vấn sau:

a.Hiển thị danh sách các khách hàng chưa mua hàng lần nào kể từ tháng 1/1/2016.

-- 2A.

Select maKhachHang, concat(hoVaTenLot,’ ‘, ten) as ho\_ten, diaChi, Email, dienThoai

From khachhang

Where maKhachHang not in

(select maKhachHang from hoadon

Where ngayMuaHang > ‘2020-01-01’);

b.Hiển thị mã sản phẩm, tên sản phẩm có lượt mua nhiều nhất trong tháng 12/2016

-- 2B.

Select sp.maSanPham,sp.tenSP,sum(hdct.soLuong) as ‘soluongmua’

From sanpham sp,hoadonchitiet hdct, hoadon hd

Where sp.maSanPham = hdct.maSanPham

and hdct.maHoaDon = hd.maHoaDon and hd.ngayMuaHang between ‘2019-01-01’ and ‘2020-01-01’

c.Hiển thị top 5 khách hàng có tổng số tiền mua hàng nhiều nhất trong năm 2016

-- 2C.

Select KH.maKhachHang, KH.hoVaTenLot, KH.ten, Sum(CT.soLuong \* SP.donGia) AS TONG

From HoaDon HD JOIN HoaDonChiTiet CT ON HD.maHoaDon = CT.maHoaDon, JOIN SanPham SP ON SP.maSanPham = CT.maSanPham, JOIN KhachHang KH.maKhachHang = HD.maKhachHang

where YEAR(Hoa\_Don.NgayMuaHang) = '2016'

group by Khach\_Hang.MaKH, Khach\_Hang.HoVaTenLot, Khach\_Hang.TenKH, DiaChi, Email, DienThoai

ORDER BY SUM(CT.soLuong \* SP.donGia) DESC

LIMIT 5;

d.Hiển thị thông tin các khách hàng sống ở ‘Đà Nẵng’ có mua sản phẩm có tên “Iphone 7 32GB” trong tháng 12/2016

-- 2D.

select Khach\_Hang.\* from Hoa\_Don\_Chi\_Tiet

inner join San\_Pham on Hoa\_Don\_Chi\_Tiet.MaSP = San\_Pham.MaSP

inner join Hoa\_Don on Hoa\_Don.MaHD = Hoa\_Don\_Chi\_Tiet.MaHD

inner join Khach\_Hang on Khach\_Hang.MaKH = Hoa\_Don.MaKH

where Khach\_Hang.DiaChi like N'%Đà Nẵng%' and San\_Pham.TenSP='“Iphone 7 32GB' and Hoa\_Don.NgayMuaHang like '2016-12%'

e. Hiển thị tên sản phẩm có lượt đặt mua nhỏ hơn lượt mua trung bình các các sản phẩm.

-- 2E.

Select SanPham.maSanPham, tenSP, COUNT(\*) LUOTMUA

From SanPham JOIN HoaDonChiTiet ON SanPham.maSanPham = HoaDonChiTiet.maSanPham

GROUP BY SanPham.maSanPham

HAVING COUNT(\*) < (

Select AVG(SoLuong)

From( Select maSanPham, COUNT(\*) AS soLuong

From HoaDonChiTiet

GROUP BY maSanPham

) AS TEMP

)